

NGHỊ QUYẾT

**Về các giải pháp đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
năm 2007 và những năm tiếp theo**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 76/2006/TT-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2006;

Theo Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc các giải pháp đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2007 và những năm tiếp theo;

Sau khi nghe Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế và ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố nhất trí thông qua các giải pháp đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2007 và những năm tiếp theo của Ủy ban nhân dân thành phố với các nội dung như sau:

1/. Công tác tuyên truyền:

Trên cơ sở thực hiện chủ trương quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của từng cán bộ, công chức.

Chính quyền các cấp, các cơ quan thông tấn báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến mọi tầng lớp nhân dân trong xã hội với các hình thức thích hợp và có hiệu quả.

2/. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước:

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về dân chủ, công khai, minh bạch để tạo điều kiện thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt hiệu quả cao trước hết là trong việc sử dụng ngân sách và nguồn tài chính được giao; quy hoạch không đúng dẫn đến lãng phí.

Tất cả các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước đều phải xây dựng kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị minh bạch một cách dân chủ, công khai với tiêu chuẩn, định mức cụ thể, đảm bảo tiết kiệm và đạt chất lượng cao trong hoạt động.

3/. Một số nội dung chính cần thực hiện:

3.1. Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước:

a. Chi thường xuyên:

- Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với tất cả các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố và các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2006 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ;

- Quán triệt nội dung Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến từng cơ quan, đơn vị trong chi tiêu ngân sách; quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả, đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước.

b. Chi xây dựng cơ bản:

- Căn cứ kế hoạch vốn xây dựng cơ bản hàng năm được Hội đồng nhân dân giao; các ngành, các cấp, các địa phương tổ chức triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ thi công theo kế hoạch dự kiến để hoàn thành các công trình đưa vào sử dụng đúng thời gian quy định. Trong bố trí danh mục công trình trọng điểm cần đầu tư tập trung, tránh dàn trải, triển khai thực hiện hoàn thành đúng thời gian quy định nhằm hạn chế số lượng công trình dở dang kéo dài, gây lãng phí; phát huy hiệu quả đầu tư. Mọi phát sinh vượt tổng mức đầu tư đều phải được kiểm tra, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét xử lý; công trình xây dựng cơ bản hoàn thành đưa vào sử dụng phải được quyết toán.

- Đối với vốn huy động nhân dân đóng góp phải được quản lý chặt chẽ, kết quả huy động phải được quản lý công khai, có kiểm tra, kiểm soát và đảm bảo sử dụng đúng mục đích, đúng quy định tại Nghị định số 24/1999/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ;

- Đối với thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán, giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các Sở quản lý chuyên ngành và các chủ đầu tư khi thẩm định cần tăng cường trách nhiệm; tính đúng, tính đủ theo định mức, giá vật liệu nhà nước quy định và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật;

- Tất cả các công trình xây dựng cơ bản từ ngân sách địa phương phải được Hội đồng nhân dân thảo luận và quyết định;

- Thực hiện công việc đấu thầu xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị đúng quy định hiện hành về thủ tục, giá trị và trình tự.

3.2. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm soát xét lại quy hoạch, kế hoạch quản lý, khai thác, sử dụng từng loại tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là các tài nguyên: đất, nước, khoáng sản.

Tập trung điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng tài nguyên cát, có biện pháp hữu hiệu quản lý khai thác cát trên sông Hậu, đất sét làm gạch ngói, đất bãi bồi, đất công đang bị lấn chiếm và chưa sử dụng; điều tra hiện trạng giếng khoan, khảo sát lưu lượng khai thác để quy hoạch; rà soát ban hành các văn bản quy chế quy định về quản lý, khai thác nhằm bảo vệ và sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên thiên nhiên của thành phố. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đúng theo quy định của pháp luật.

3.3. Đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong tổ chức nhà nước:

a) Ủy ban nhân dân thành phố xem xét lại các quy định về đào tạo, quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước. Không để xảy ra tình trạng mất cân đối giữa đào tạo với sử dụng, tuyển dụng không phù hợp với nhu cầu sử dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không đúng với chuyên môn, ngành nghề được đào tạo, không phát huy hết năng lực, sở trường, lãng phí thời gian, nguồn lực lao động.

b) Ủy ban nhân dân thành phố quy định, hướng dẫn các cơ quan Ban, ngành xây dựng cơ cấu ngạch công chức, viên chức hợp lý để sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện có; thực hiện tinh giảm biên chế đối với các cán bộ, công chức, viên chức không đủ năng lực, không đáp ứng được yêu cầu chuyên môn và vi phạm kỷ luật lao động.

c) Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng chương trình đào tạo, sử dụng đội ngũ lao động có trình độ tay nghề cao, nâng cao chất lượng lao động để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong nước và ngoài nước.

3.4. Đối với sản xuất và tiêu dùng của nhân dân:

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư vào sản xuất, kinh doanh.

b) Phát động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng; các xã, phường, thị trấn, ấp, khu vực, cụm dân cư; tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội.

4/. Phát huy vai trò công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát:

4.1. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt, khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý nghiêm các trường hợp đơn vị, cá nhân vi phạm quy định.

4.2. Hội đồng nhân dân các cấp phát huy vai trò kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4.3. Đề cao vai trò và trách nhiệm của các cơ quan thông tấn báo chí, các đoàn thể và nhân dân trong việc giám sát thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai và chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VII, kỳ họp thứ chín thông qua và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND TP, Chính phủ;
- BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- VPQH, VPCP; Website Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ,
Tư pháp (Cục KTVB);
- Đoàn ĐBQH TPCT;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVNTP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TT. HĐND, UBND quận, huyện;
- TT Công báo, Lưu trữ TP;
- Lưu: VP, LT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Quyền